

UBND TỈNH CÀ MAU  
**SỞ TƯ PHÁP**

Số: 3079STP-XDKT&TDTHPL

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết quy định  
nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn  
ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình  
mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới,  
giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã  
hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa  
bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cà Mau, ngày 19 tháng 6 năm 2026

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Môi trường

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 6334/SNNMT-KTHT ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc lấy ý kiến dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

Sau khi nghiên cứu văn bản nêu trên và hồ sơ kèm theo, Sở Tư pháp có một số nội dung góp ý như sau:

**1. Về tính hợp hiến, hợp pháp**

Thực hiện nội dung giao quy định chi tiết tại điểm a khoản 5 Điều 9 Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Nghị quyết số 164/NQ-HĐND ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết luật, Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư của Bộ trưởng. Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu xây dựng dự thảo văn bản, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét “*Nghị quyết Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030*” là cần thiết, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp theo quy định.

**2. Về tính thống nhất với hệ thống pháp luật**

- Về căn cứ pháp lý: Đề nghị cơ quan soạn thảo thực hiện theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đồng thời, sắp xếp các căn cứ ban hành theo trình tự phù hợp với thẩm quyền và thời gian ban hành của các văn bản.

+ Đề nghị bổ sung “Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước” cho chặt chẽ.

+ Đối với “Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15”, đề nghị điều chỉnh thành “Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15” cho phù hợp.

+ Đối với “Căn cứ Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030”, đề nghị điều chỉnh thành “Căn cứ Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết 120/2026/UBTVQH15” cho chặt chẽ.

+ Đối với “Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035”, đề nghị điều chỉnh thành “Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035”.

+ Đối với “Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia”, đề nghị điều chỉnh thành “Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia”.

+ Đối với “Quyết định số 16/QĐ/2026/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030”, đề nghị điều chỉnh thành “Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030”.

- Đối với nội dung “*Xét Tờ trình số...*”, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cụm từ “*về Quy định nguyên tắc...*” thành “*về dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc...*” cho phù hợp.

- Tại Điều 1, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh lại như sau “*Nghị quyết này quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau (sau đây gọi tắt là Chương trình); áp dụng cho các năm ngân sách giai đoạn 2026 – 2030 theo điểm a khoản 5 Điều 9 Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg quy định tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*” cho chặt chẽ.

- Tại khoản 1 Điều 2, đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ cụm từ “*(sau đây viết tắt là các sở, ban, ngành, đơn vị và địa phương)*”, vì không cần thiết (*nội dung dự thảo không thể hiện nội dung này*).

- Tại khoản 4 Điều 3, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh các dấu “.”, “;” cho phù hợp.

- Tại khoản 2 Điều 4 Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg có quy định về ‘*Tiêu chí, hệ số ưu tiên cho các địa phương thuộc đối tượng ưu tiên*’. Tuy nhiên, nội dung này chưa được thể hiện trong dự thảo. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, giải trình và làm rõ nội dung nêu trên.

- Tại Điều 6, dự thảo quy định “*tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách tỉnh **tối thiểu 0,88 lần** tổng vốn ngân sách trung ương hỗ trợ cho tỉnh thực hiện Chương trình*”; đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình, làm rõ việc quy định tỷ lệ này theo các tiêu chí tại Điều 8 Quyết định 16/2026/QĐ-TTg (bao gồm tỷ lệ bổ sung cân đối ngân sách, số lượng xã, tỷ lệ nghèo đa chiều và dân số DTTS), đảm bảo không thấp hơn mức quy định của Trung ương.

- Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát các cụm từ “*miền núi*” để điều chỉnh cho phù hợp với thực tế của địa phương.

- Đề nghị cơ quan soạn thảo căn nhắc việc quy định từ ngữ viết tắt và phải đảm bảo quy định tại khoản 4 Điều 60 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP “*Từ ngữ viết tắt chỉ được sử dụng trong trường hợp cần thiết và phải ghi đầy đủ từ ngữ đó tại lần xuất hiện đầu tiên trong văn bản. Không sử dụng cụm từ viết tắt trong tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều*”.

- Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung Điều về “**Hiệu lực thi hành**” vào trước Điều về “**Tổ chức thực hiện**” cho phù hợp. Đồng thời, tại nội dung “*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa..., Kỳ họp thứ...thông qua ngày...tháng...năm 2026 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành*”, đề

ng nghị cơ quan soạn thảo bỏ cụm từ “và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành” cho phù hợp.

- Về kỹ thuật viện dẫn văn bản quy phạm pháp luật: Đề nghị cơ quan soạn thảo thực hiện theo khoản 38 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP “Đối với văn bản được viện dẫn là luật, pháp lệnh, khi viện dẫn phải ghi đầy đủ tên văn bản và số, ký hiệu của văn bản; đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau tên văn bản, số, ký hiệu của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản sửa đổi, bổ sung; trường hợp được sửa đổi, bổ sung nhiều lần thì từ lần sửa đổi, bổ sung lần thứ hai trở đi chỉ ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản sửa đổi, bổ sung.

Đối với văn bản khác, khi viện dẫn lần đầu phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản và tên gọi của văn bản. Đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau tên gọi của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản; trường hợp được sửa đổi, bổ sung nhiều lần thì từ lần thứ hai trở đi chỉ ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản”.

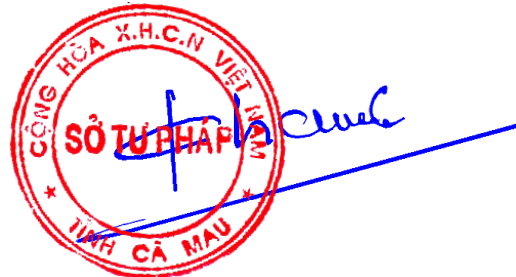
- Tại Nơi nhận, đề nghị cơ quan soạn điều chỉnh nơi nhận “Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh” thành “Cổng Thông tin điện tử tỉnh” cho phù hợp.

Sở Tư pháp gửi đến Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL (BP).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Phạm Quốc Sử**